

HỌC VIỆN NGÂN HÀNG
KHOA LÝ LUẬN CHÍNH TRỊ



TIỂU LUẬN KẾT THÚC HỌC PHẦN
MÔN: LỊCH SỬ ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM

ĐỀ TÀI

Những mâu thuẫn cơ bản trong lòng xã hội Việt Nam thuộc địa nửa phong kiến. Cương lĩnh chính trị đầu tiên của Đảng đã đề ra chủ trương để giải quyết mâu thuẫn đó như thế nào? Ý nghĩa của Cương lĩnh.

Giảng viên hướng dẫn: Bùi Thị Hồng Thúy

Sinh viên thực hiện: Trương Thị Thuyên

Mã sinh viên: 23A4050418

Nhóm tín chỉ: 19

Mã đề: 07

Hà Nội, tháng 10 năm 2021

MỤC LỤC

	<i>Trang</i>
A. MỞ ĐẦU	1
1. Tính cấp thiết của đề tài	1
2. Mục đích và nhiệm vụ nghiên cứu	1
3. Đối tượng và phạm vi nghiên cứu	2
4. Cơ sở lý luận và phương pháp nghiên cứu	2
5. Ý nghĩa lý luận và thực tiễn của đề tài	2
6. Từ khóa	2
B. NỘI DUNG	3
I. Phần lý thuyết	3
1.1. Những mâu thuẫn cơ bản trong lòng xã hội Việt Nam thuộc địa nửa phong kiến	3
1.2. Cương lĩnh chính trị đầu tiên của Đảng	4
1.3. Ý nghĩa của Cương lĩnh chính trị đầu tiên của Đảng	7
II. Phần liên hệ thực tế	8
2.1. Những thành tựu đạt được khi Đảng và nhà nước ta vận dụng Cương lĩnh	8
2.2. Những hạn chế và các chính sách của Đảng ta để giải quyết hạn chế đó trong quá trình xây dựng và bảo vệ đất nước hiện nay	10
C. KẾT LUẬN	12
TÀI LIỆU THAM KHẢO	13

A. MỞ ĐẦU

1. Tính cấp thiết của đề tài

Vào nửa cuối thế kỷ XIX, Pháp xâm lược Việt Nam dần biến đổi xã hội nước ta từ một nước phong kiến trở thành nước thuộc địa nửa phong kiến. Từ đó, sự phân hóa rõ rệt và sâu sắc trong xã hội đã tạo nên các giai cấp mới làm cho mâu thuẫn ngày càng nhiều và gay gắt. Trong bối cảnh đó, các phong trào yêu nước liên tục nổ ra và rộng khắp song không đi đến kết quả cuối cùng. Trước yêu cầu cấp thiết giải phóng dân tộc, năm 1911, Nguyễn Tất Thành đã quyết định ra đi tìm đường cứu nước, giải phóng dân tộc. Sau bao năm bôn ba nước ngoài, Người đã xác định được con đường cách mạng đúng đắn cho dân tộc ta. Mùa xuân năm 1930, đã đánh dấu bước ngoặt vĩ đại trong tiến trình cách mạng Việt Nam. Với Cương lĩnh chính trị đúng đắn, chúng ta đã giải quyết được hai mâu thuẫn lớn tồn tại trong xã hội lúc ấy, đó là mâu thuẫn dân tộc và mâu thuẫn dân chủ. Từ đó, Đảng đã lãnh đạo dân tộc Việt Nam vượt qua bao khó khăn giành từ thắng lợi này đến thắng lợi khác, thoát khỏi ách thống trị của thực dân Pháp. Trải qua 91 năm, ta có thể thấy được rằng Cương lĩnh chính trị đầu tiên của Đảng vẫn luôn là kim chỉ nam định hướng cho sự phát triển của đất nước và chỉ đường cho mọi hoạt động của Đảng ta, nhân dân ta. Bởi vậy việc nghiên cứu và vận dụng Cương lĩnh chính trị đầu tiên của Đảng trong sự phát triển của đất nước Việt Nam hiện nay trở thành một vấn đề vô cùng cấp thiết. Đó cũng là lí do em chọn đề tài này làm đề tài tiểu luận của mình.

2. Mục đích và nhiệm vụ nghiên cứu

Mục đích: Phân tích làm rõ những mâu thuẫn cơ bản trong lòng xã hội Việt Nam thuộc địa nửa phong kiến. Để giải quyết những mâu thuẫn đó Cương lĩnh chính trị đầu tiên đã đề ra những chủ trương và nhiệm vụ trước mắt.

Nhiệm vụ:

- Chỉ ra và phân tích trong lòng xã hội Việt Nam thuộc địa nửa phong kiến tồn tại hai mâu thuẫn dân tộc và dân chủ;

- Phân tích 2 nhiệm vụ dân tộc và dân chủ trong đó ưu tiên hàng đầu là nhiệm vụ dân tộc được nêu trong Cương lĩnh chính trị đầu tiên của Đảng;
- Làm rõ ý nghĩa của Cương lĩnh.

3. Đối tượng và phạm vi nghiên cứu

Về đối tượng nghiên cứu: Mâu thuẫn dân tộc và mâu thuẫn dân chủ trong lòng xã hội thuộc địa nửa phong kiến, sự giải quyết những mâu thuẫn đó trong cương lĩnh chính trị đầu tiên của Đảng và ý nghĩa.

Về phạm vi nghiên cứu: Bài tiểu luận chủ yếu nghiên cứu tình hình xã hội Việt Nam giai đoạn 1858- 1945 và trong nội dung của cương lĩnh chính trị đầu tiên của Đảng.

4. Cơ sở lý luận và phương pháp nghiên cứu

Về cơ sở nghiên cứu: vận dụng quan điểm của chủ nghĩa Mác Lê-Nin và tư tưởng Hồ Chí Minh.

Về phương pháp nghiên cứu: lịch sử, so sánh, phân tích...

5. Ý nghĩa lý luận và thực tiễn của đề tài

Ý nghĩa lý luận: Đề tài giải quyết được vấn đề lý luận về mâu thuẫn dân tộc và dân chủ của Việt Nam trong giai đoạn 1858-1945, cương lĩnh chính trị đầu tiên của Đảng đã giải quyết những mâu thuẫn đó như thế nào và ý nghĩa.

Ý nghĩa thực tiễn: Đề tài có ý nghĩa thực tiễn là bài học cho Đảng và nhà nước ta vận dụng vào xã hội Việt Nam hiện nay.

6. Từ khóa

1. Giai cấp công nhân – viết tắt: GCCN
2. Đảng cộng sản Việt Nam – viết tắt: ĐCSVN
3. Chủ nghĩa xã hội – viết tắt: CNXH
4. Xã hội chủ nghĩa – viết tắt: XHCN

B. NỘI DUNG

I. Phần lý luận

1.1. Những mâu thuẫn cơ bản trong lòng xã hội Việt Nam thuộc địa nửa phong kiến

Năm 1858, thực dân Pháp xâm lược nước ta. Chúng áp dụng chính sách cai trị và chính sách kinh tế, văn hoá, giáo dục thực dân làm cho tình hình kinh tế và xã hội của nước ta có những thay đổi quan trọng.

Về mặt kinh tế, nước ta thời kì này mang tính chất tư bản, thực dân, nhưng đồng thời còn mang một phần tính chất phong kiến.

Về mặt xã hội, Việt Nam đã diễn ra quá trình phân hoá sâu sắc. Giai cấp địa chủ cấu kết với thực dân Pháp tăng cường bóc lột, áp bức nông dân. Tuy nhiên, trong nội bộ địa chủ Việt Nam lúc này có sự phân hoá. Một bộ phận địa chủ có lòng yêu nước, căm ghét chế độ thực dân đã tham gia đấu tranh chống Pháp dưới các hình thức và mức độ khác nhau. Giai cấp nông dân là lực lượng đông đảo nhất trong xã hội Việt Nam, bị thực dân và phong kiến áp bức, bóc lột nặng nề. Tình cảnh bần cùng khốn khổ của giai cấp nông dân Việt Nam đã làm tăng thêm lòng căm thù đế quốc và phong kiến tay sai, tăng thêm ý chí cách mạng của họ trong cuộc đấu tranh giành lại ruộng đất và quyền sống tự do. GCCN Việt Nam ra đời từ cuộc khai thác thuộc địa lần thứ nhất của thực dân Pháp, đa số xuất thân từ giai cấp nông dân, có quan hệ trực tiếp và chặt chẽ với giai cấp nông dân, bị đế quốc, phong kiến áp bức bóc lột. Giai cấp tư sản Việt Nam bị tư sản Pháp và tư sản người Hoa cạnh tranh chèn ép, do đó thế lực kinh tế và địa vị chính trị nhỏ bé và yếu ớt, có tinh thần dân tộc và yêu nước ở mức độ nhất định. Tầng lớp tiểu tư sản Việt Nam bao gồm học sinh, trí thức, những người làm nghề tự do... đời sống bấp bênh, dễ bị phá sản trở thành người vô sản, có lòng yêu nước, căm thù đế quốc, thực dân, có khả năng tiếp thu những tư tưởng tiến bộ từ bên ngoài truyền vào. Các giai cấp, tầng lớp trong xã hội Việt Nam lúc này đều mang thân phận người

dân mất nước và ở những mức độ khác nhau, đều bị thực dân áp bức, bóc lột. Do vậy, xã hội Việt Nam có hai mâu thuẫn cơ bản chính là:

Một là, mâu thuẫn dân chủ giữa toàn thể dân tộc Việt Nam với đế quốc Pháp xâm lược và bọn tay sai.

Hai là, Mâu thuẫn dân tộc giữa nhân dân Việt Nam chủ yếu là giai cấp nông dân với giai cấp địa chủ phong kiến.

Giải quyết được hai mâu thuẫn trên, chính là hoàn thành cuộc cách mạng dân tộc - dân chủ ở Việt Nam. Hai nhiệm vụ đó không phải đến khi Đảng ra đời mới xuất hiện mà nó đã bắt đầu có từ khi thực dân Pháp nổ súng xâm lược Việt Nam, bằng chứng là hàng loạt các phong trào yêu nước đã nổ ra và phát triển mạnh mẽ. Nhưng các phong trào ấy đều đi đến thất bại. Nguyên nhân thất bại là do họ chưa xác định được kẻ thù (Phan Bội Châu dựa vào Nhật để đánh Pháp, Phan Châu Trinh lại chủ trương đổi mới theo Pháp). Từ đó không thể nhìn rõ được nhiệm vụ cần thiết.

1.2. Cương lĩnh chính trị đầu tiên của Đảng

1.2.1. Hoàn cảnh ra đời Cương lĩnh chính trị đầu tiên của Đảng

Cuối năm 1929, Nguyễn Ái Quốc ở Xiêm (Thái Lan) đang tìm đường về nước thì nghe tin Hội Việt Nam cách mạng Thanh niên phân liệt, những người Cộng sản chia thành nhiều phái, Người lập tức trở lại Hương Cảng (Trung Quốc). Với tư cách là phái viên của Quốc tế Cộng sản, có đầy đủ quyền quyết định mọi vấn đề liên quan đến phong trào cách mạng ở Đông Dương, Người chủ động triệu tập đại biểu của hai nhóm (Đông Dương và An Nam) và chủ trì Hội nghị hợp nhất đảng tại Cửu Long (Hương Cảng, Trung Quốc). Hội nghị bắt đầu họp từ ngày 06-01-1930. Sau nhiều ngày thảo luận, đến ngày 03-02-1930, Hội nghị đi tới nhất trí tán thành việc hợp nhất hai tổ chức Đông Dương Cộng sản Đảng và An Nam Cộng sản Đảng thành một đảng duy nhất, lấy tên là Đảng Cộng sản Việt Nam; thông qua Chánh cương vắn tắt, Sách lược vắn tắt, Chương trình tóm tắt và Điều

lệ vắn tắt của Đảng. Các văn kiện này hợp thành Cương lĩnh chính trị đầu tiên của Đảng.

1.2.2. Nội dung của Cương lĩnh chính trị đầu tiên của Đảng

Nội dung cơ bản trong Cương lĩnh đã xác định rõ về mục tiêu, nhiệm vụ, lực lượng và mối quan hệ của cách mạng Việt Nam trong bối cảnh sau khi thành lập Đảng.

Mục tiêu chiến lược của cách mạng Việt Nam: “chủ trương làm tư sản dân quyền cách mạng và thổ địa cách mạng để đi tới xã hội cộng sản”.

Lực lượng cách mạng: phải đoàn kết công nhân, nông dân - đây là lực lượng cơ bản, trong đó giai cấp công nhân lãnh đạo; đồng thời chủ trương đoàn kết tất cả các giai cấp, các lực lượng tiến bộ, yêu nước để tập trung chống đế quốc và tay sai. Đảng “phải thu phục cho được đại bộ phận giai cấp mình”, “phải thu phục cho được đại bộ phận dân cày,... hết sức liên lạc với tiểu tư sản, trí thức, trung nông... để kéo họ đi vào phe vô sản giai cấp. Còn đối với bọn phú nông, trung, tiểu địa chủ và tư bản An Nam mà chưa rõ mặt phản cách mạng thì phải lợi dụng, ít lâu mới làm cho họ đứng trung lập”.

Nhiệm vụ chủ yếu trước mắt: “Đánh đổ đế quốc chủ nghĩa Pháp và bọn phong kiến”, “Làm cho nước Nam được hoàn toàn độc lập”. Cương lĩnh đã xác định: Chống đế quốc và chống phong kiến là nhiệm vụ cơ bản để giành độc lập cho dân tộc và ruộng đất cho dân cày, trong đó chống đế quốc, giành độc lập cho dân tộc được đặt ở vị trí hàng đầu.

Phạm vi giải quyết vấn đề dân tộc: Ưu tiên giải quyết vấn đề dân tộc trước, sau đó mới tiến hành giải quyết mâu thuẫn giữa phong kiến và nông dân.

Về phương diện chính trị: Đánh đổ đế quốc chủ nghĩa Pháp và bọn phong kiến làm cho nước Việt Nam được hoàn toàn độc lập, dựng ra Chính phủ công-nông-binh và tổ chức quân đội công nông.

Về phương diện kinh tế: Thủ tiêu hết các thứ quốc trái; thu hết sản nghiệp lớn (như công nghiệp, vận tải, ngân hàng, v.v.) của tư bản đế quốc chủ nghĩa Pháp

để giao cho Chính phủ công nông binh quản lý; thâu hết ruộng đất của đế quốc chủ nghĩa làm của công chia cho dân cày nghèo; bỏ sưu thuế cho dân cày nghèo; mở mang công nghiệp và nông nghiệp; thi hành luật ngày làm tám giờ...

Về phương diện văn hóa – xã hội: “a) Dân chúng được tự do tổ chức. b) Nam nữ bình quyền, v.v...c) Phổ thông giáo dục theo công nông hoá”.

Như vậy những nội dung chính trị, kinh tế, xã hội, văn hóa của cương lĩnh chính trị đầu tiên của Đảng ta đã đáp ứng đúng yêu cầu khách quan của lịch sử, đáp ứng khát vọng độc lập tự do của toàn dân tộc, phù hợp với xu thế phát triển của thời đại mới mở ra sau thắng lợi của Cách mạng tháng Mười Nga (1917), đúng như Chủ tịch Hồ Chí Minh đã nhận định, thời đại mới là: “Thời đại cách mạng chống đế quốc, thời đại giải phóng dân tộc”. Cương lĩnh chính trị đầu tiên này đã xử lý đúng đắn vấn đề dân tộc và dân chủ trong chiến lược cách mạng giải phóng dân tộc. Vì mâu thuẫn cơ bản và chủ yếu của xã hội Việt Nam thời kỳ này là mâu thuẫn giữa dân tộc Việt Nam với thực dân Pháp và tay sai phản động.

1.2.3. Những điểm sáng tạo về xác định nhiệm vụ cách mạng trong Cương lĩnh chính trị đầu tiên của Đảng khi Hồ Chí Minh vận dụng chủ nghĩa Mac – Lenin vào cách mạng Việt Nam

Chủ nghĩa Mac – Lenin thường xuyên đề cập đến vấn đề dân tộc, qua đó Người xác định được tính chất xã hội, những mâu thuẫn cơ bản tồn tại đó là: mâu thuẫn dân tộc giữa đế quốc xâm lược với người dân thuộc địa, mâu thuẫn giai cấp giữa địa chủ phong kiến với nông dân, mâu thuẫn cơ bản nhất là mâu thuẫn dân tộc. Bởi vậy, trong Cương lĩnh Hồ Chí Minh đã xác định tính chất xã hội Việt Nam là xã hội thuộc địa nửa phong kiến tồn tại hai mâu thuẫn cơ bản là mâu thuẫn dân tộc giữa dân tộc ta và đế quốc xâm lược mà lúc này là đế quốc Pháp, và mâu thuẫn giai cấp giữa nông dân và địa chủ phong kiến, trong đó mâu thuẫn dân tộc là mâu thuẫn cơ bản nhất.

Trong cách mạng dân tộc dân chủ nhân dân tiến lên xã hội XHCN việc đề cao nhiệm vụ giải phóng dân tộc, kết hợp chặt chẽ từng bước với nhiệm vụ dân

chủ và CNXH là biểu hiện sâu sắc nhất, triệt để và đúng đắn nhất lập trường cách mạng của giai cấp công nhân. Sự kết hợp tài tình giữa nhiệm vụ chiến lược và chỉ đạo chiến lược, giải quyết đúng đắn mối quan hệ giữa nhiệm vụ chống đế quốc và chống phong kiến và đi tới CNXH, đảm bảo cho Đảng ta kết hợp được sức mạnh dân tộc và sức mạnh thời đại nhằm hoàn thành thắng lợi các nhiệm vụ cách mạng.

Chủ nghĩa Mac - Lenin coi trọng vấn đề giai cấp và giải phóng giai cấp, giải quyết vấn đề dân tộc giành độc lập dân tộc phải đứng trên quan điểm của một giai cấp nhất định. Hồ Chí Minh đã tiếp thu quan điểm đó nhưng Người không học tập một cách máy móc các mà có sự sáng tạo ở chỗ đặt vấn đề về dân tộc cao hơn vấn đề giai cấp. Bởi vậy, trong nhiệm vụ - mục tiêu của cách mạng Việt Nam trong Cương lĩnh chính trị đầu tiên, Người đã nói rõ: chống đế quốc, chống phong kiến song nổi lên hàng đầu là nhiệm vụ chống đế quốc giành độc lập dân tộc. Trong Hội nghị Trung Ương 8, Hồ Chí Minh đã khẳng định: “Nếu không giải quyết được vấn đề dân tộc giải phóng, nếu không đòi được độc lập, tự do cho toàn thể dân tộc thì chẳng những toàn thể dân tộc còn chịu mãi kiếp ngựa trâu mà quyền lợi bộ phận giai cấp đến vạn năm cũng không đòi lại được.”

Ngoài ra, Quốc tế Cộng sản cho rằng: “Vấn đề cơ bản của thuộc địa là vấn đề nông dân, vấn đề cơ bản của nông dân là vấn đề ruộng đất” thì ta thấy rằng “vấn đề cơ bản ở thuộc địa là vấn đề nông dân” là đúng với Việt Nam cũng như các nước thuộc địa vì lực lượng cơ bản ở thuộc địa chính là nông dân. Nhưng “vấn đề cơ bản của nông dân là vấn đề ruộng đất” thì không hoàn toàn đúng. Vì khẩu hiệu “người cày có ruộng” tạm gác từ năm 1930 đến tận năm 1953 mới thực hiện, vậy vì sao nông dân vẫn theo Đảng làm cách mạng? Vì thực tế, yêu cầu trước hết và lớn nhất của nông dân ở các nước thuộc địa cũng vẫn là giành độc lập. Bởi thế, khẩu hiệu “độc lập dân tộc, người cày có ruộng” như trong Cương lĩnh đã nêu lên là phù hợp với tâm lý của nông dân Việt Nam.

1.3. Ý nghĩa của Cương lĩnh chính trị đầu tiên của Đảng

Cương lĩnh chính trị đầu tiên của Đảng là một cương lĩnh đúng đắn và sáng tạo theo con đường cách mạng Hồ Chí Minh, phù hợp với xu thế phát triển của thời đại mới, đáp ứng yêu cầu khách quan của lịch sử, nhuần nhuyễn quan điểm giai cấp và thấm nhuần tinh thần dân tộc. Tiến hành cách mạng tư sản dân quyền và cách mạng ruộng đất để giành chính quyền về tay nhân dân đi tới xã hội cộng sản, độc lập dân tộc gắn liền với CNXH là tư tưởng cốt lõi của Cương lĩnh này.

Tuy rằng, nội dung Cương lĩnh vẫn còn một vài vấn đề về sau không hoàn toàn phù hợp với thực tế Việt Nam hoặc có một số từ ngữ có thể dẫn tới sự giải thích khác nhau, song với sự bổ sung của Luận cương Chính trị được thông qua tại Hội nghị lần thứ nhất Ban Chấp hành Trung ương Đảng, Cương lĩnh chính trị của Đảng đã được hoàn thiện hơn. Chủ tịch Hồ Chí Minh khẳng định: “Trong bản Cương lĩnh cách mạng tư sản dân quyền năm 1930, Đảng đã nêu rõ nhiệm vụ chống đế quốc và chống phong kiến, thực hiện dân tộc độc lập, người cày có ruộng. Cương lĩnh ấy rất phù hợp với nguyện vọng thiết tha của đại đa số nhân dân ta là nông dân. Vì vậy, Đảng đã đoàn kết được những lực lượng cách mạng to lớn xung quanh giai cấp mình, còn các đảng phái của các giai cấp khác thì hoặc bị phá sản hoặc bị cô lập. Do đó, quyền lãnh đạo của Đảng ta - Đảng của GCCN không ngừng củng cố và tăng cường.”

II. Phân liên hệ thực tế

2.1. Những thành tựu đạt được khi Đảng và nhà nước ta vận dụng Cương lĩnh

Cương lĩnh đầu tiên tuy vẫn tất song đã nêu được những vấn đề cơ bản về đường lối cách mạng Việt Nam, có nội dung cách mạng, khoa học và sáng tạo phù hợp với nhu cầu khách quan của cuộc đấu tranh giải phóng dân tộc ở Việt Nam, thuận chiều tiến hóa của thời đại. Cương lĩnh đã giải quyết một cách nhuần nhuyễn quan điểm dân tộc với quan điểm giai cấp, quốc gia với quốc tế, trong đó thấm đậm yếu tố dân tộc trên lập trường GCCN - yếu tố quyết định tính độc đáo của

cách mạng thuộc địa. Thực hiện Cương lĩnh năm 1930, Đảng đã lãnh đạo nhân dân ta tiến hành cuộc đấu tranh cách mạng lâu dài, gian khổ, vượt qua muôn vàn khó khăn, thử thách và giành được những thắng lợi vĩ đại. Đó là thắng lợi của Cách mạng Tháng 8 năm 1945, đập tan ách thống trị của thực dân, phong kiến, lập nên nước Việt Nam Dân chủ cộng hòa, đưa dân tộc ta tiến vào kỷ nguyên độc lập, tự do; thắng lợi của các cuộc kháng chiến chống xâm lược, mà đỉnh cao là chiến thắng Điện Biên Phủ năm 1954, cuộc Tổng tiến công và nổi dậy mùa Xuân năm 1975, giải phóng dân tộc, thống nhất đất nước. Miền Nam hoàn toàn giải phóng, đất nước thống nhất, cả nước tiến lên CNXH với hai nhiệm vụ chiến lược là xây dựng và bảo vệ vững chắc Tổ quốc Việt Nam XHCN.

Chiến lược đại đoàn kết toàn dân tộc được xây dựng từ Cương lĩnh chính trị đầu tiên là tư tưởng chỉ đạo xuyên suốt cách mạng Việt Nam trong cách mạng dân tộc dân chủ nhân dân đến xây dựng đất nước theo định hướng XHCN hiện nay. Tư tưởng này thể hiện rõ trong “Chánh cương vắn tắt”, “Sách lược vắn tắt” của Đảng về các lực lượng cách mạng. Những lực lượng như tiểu tư sản, trí thức, trung, tiểu địa chủ đều được Đảng chủ trương tập hợp, đoàn kết lại trong lực lượng cách mạng do công nông làm nòng cốt. Chủ nghĩa yêu nước là nền tảng cơ sở cho sự thống nhất trong khác biệt nhằm tập hợp lực lượng, tạo ra sức mạnh tổng hợp của một đất nước tiềm lực kinh tế, quân sự không lớn, người không đông, lại phải đối mặt với các thế lực đế quốc đầu sỏ. Vận dụng quan điểm này, Đảng nhà nước và nhân dân ta đã cùng đồng lòng chung sức, đoàn kết để xây dựng và bảo vệ đất nước khỏi sự nhòm ngó của các thế lực thù địch. Có thể kể đến như , khi tình hình Biển Đông không bình yên, chủ quyền biển, đảo đang bị đe dọa, nhờ có sự phát huy sức mạnh toàn dân tộc, tranh thủ sức mạnh quốc tế mà Việt Nam ta đã có thể bảo vệ vững chắc chủ quyền, toàn vẹn lãnh thổ.

Cương lĩnh chính trị 1930 đã xác định rõ sứ mệnh lãnh đạo của ĐCSVN. Cùng với “Chánh cương vắn tắt”, “Sách lược vắn tắt” của Đảng, Hội nghị thông qua “Điều lệ vắn tắt” và “Lời kêu gọi” nhân dịp thành lập Đảng. Các văn kiện này chỉ rõ: ĐCSVN là Đảng của giai cấp vô sản; Đảng được tổ chức ra để dìu dắt giai

cấp vô sản lãnh đạo quần chúng lao khổ đấu tranh giải phóng toàn thể anh chị em bị áp bức, bóc lột “để tiêu trừ tư bản đế quốc chủ nghĩa, làm cho thực hiện xã hội cộng sản”. Với Cương lĩnh chính trị đúng đắn này, ngay từ khi ra đời Đảng đã trở thành lực lượng lãnh đạo, tập hợp xung quanh mình toàn thể dân tộc làm cách mạng. Chủ tịch Hồ Chí Minh khẳng định: “Cương lĩnh ấy rất phù hợp với nguyện vọng thiết tha của đại đa số nhân dân ta là nông dân. Vì vậy, Đảng đã đoàn kết được những lực lượng cách mạng to lớn chung quanh giai cấp mình. Còn các đảng phái của các giai cấp khác thì hoặc bị phá sản, hoặc bị cô lập. Do đó, quyền lãnh đạo của Đảng ta - Đảng của GCCN - không ngừng củng cố và tăng cường”. Dưới ánh sáng soi đường của Cương lĩnh, Đảng ta đã dẫn dắt toàn dân tộc vượt qua mọi khó khăn, thử thách, thực hiện thắng lợi mục tiêu giải phóng dân tộc, giải phóng xã hội và đạt được nhiều thành tựu trên con đường xây dựng nước Việt Nam giàu, mạnh, dân chủ, công bằng, văn minh.

2.2. Những hạn chế và các chính sách của Đảng ta để giải quyết hạn chế đó trong quá trình xây dựng và bảo vệ đất nước hiện nay

Trải qua các chặng đường lịch sử đấu tranh, với các giai đoạn cách mạng thực hiện nhiệm vụ cụ thể trong lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện Cương lĩnh, Đảng có lúc cũng phạm sai lầm, khuyết điểm nghiêm trọng do giáo điều, chủ quan, duy ý chí, vi phạm quy luật khách quan; do nhận thức của Đảng trên một số lĩnh vực còn hạn chế; không ít vấn đề lý luận và thực tiễn còn chưa đủ sáng tỏ, nhưng điều quan trọng là Đảng ta đã nhận ra, thẳng thắn tự phê bình và nghiêm túc sửa chữa, khắc phục có kết quả. Và qua mỗi vấp vấp, sai lầm Đảng thêm trưởng thành.

Trước những thách thức của thời kỳ mới, Đảng ta đã tổng kết sáng kiến từ thực tiễn của nhân dân, tìm tòi, hoạch định đường lối đổi mới. Tại Đại hội VI (1986) đặc biệt là sau Hội nghị TW 6, khóa VI, với tinh thần nhìn thẳng vào sự thật, Đảng ta đã phê phán triệt để cơ chế tập trung quan liêu, bao cấp và khẳng định việc thực hiện nhất quán chính sách kinh tế nhiều thành phần; đẩy mạnh sản xuất hàng hóa; đảm bảo cho các chủ thể thuộc các thành phần kinh tế được tự do kinh doanh hợp pháp; thừa nhận nền kinh tế nước ta có 2 đặc trưng là tính kế

hoạch và quan hệ hàng hóa - tiền tệ. Ngày 29/3/1989, Hội nghị lần thứ sáu Ban Chấp hành Trung ương khoá VI đề ra 12 chủ trương chính sách lớn, cụ thể hoá những quan điểm của Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ VI, giải quyết nhiều vấn đề bức bách về kinh tế, xã hội thúc đẩy các thành phần kinh tế phát triển, chống lạm phát, đề ra những nguyên tắc chỉ đạo công cuộc đổi mới, giữ vững con đường và mục tiêu XHCN, giữ vững sự lãnh đạo của Đảng và vai trò quản lý của Nhà nước. Nhờ những chính sách, giải pháp, nguyên tắc đó mà công cuộc đổi mới phát triển đúng hướng và từ năm 1989 có được những thành tựu bước đầu. Năm 1989, Việt Nam trở thành nước xuất khẩu gạo thứ 3 thế giới. Trước bối cảnh mô hình CNXH hiện thực ở Liên Xô và Đông Âu sụp đổ, hệ thống XHCN thế giới tạm thời lâm vào thoái trào, Đại hội VII của Đảng (tháng 6/1991) khẳng định tiếp tục đổi mới đồng bộ, triệt để trên các lĩnh vực với những bước đi, cách làm phù hợp và giữ vững định hướng XHCN. Đại hội đã thông qua Cương lĩnh xây dựng đất nước trong thời kỳ quá độ lên CNXH, xác định những quan điểm và phương hướng phát triển đất nước, khẳng định chủ nghĩa Mác-Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh là nền tảng tư tưởng và kim chỉ nam cho hành động của Đảng. Hiện nay, nước ta quá độ lên CNXH trong bối cảnh quốc tế có nhiều biến đổi to lớn và sâu sắc với đặc điểm nổi bật của thời đại là các nước với chế độ xã hội và trình độ phát triển khác nhau cùng tồn tại, vừa hợp tác, vừa đấu tranh, cạnh tranh gay gắt vì lợi ích quốc gia, dân tộc. Cuộc đấu tranh của nhân dân các nước vì hòa bình, độc lập dân tộc, dân chủ và tiến bộ xã hội dù gặp nhiều khó khăn, thử thách nhưng sẽ có những bước tiến mới. Con đường quá độ lên CNXH ở nước ta là con đường mới mẻ, chưa có tiền lệ, chúng ta phải vừa đi vừa dò đường, vừa làm, vừa rút kinh nghiệm; không ít vấn đề mới nảy sinh cần được nghiên cứu, tổng kết, làm sáng tỏ. Bối cảnh quốc tế và thực tiễn cách mạng nước ta đòi hỏi Đảng ta phải giữ vững định hướng, đồng thời bổ sung, phát triển Cương lĩnh năm 1930 cũng như Cương lĩnh 1991 cho phù hợp với yêu cầu phát triển đất nước trong thời kỳ mới. Nhờ có sự lãnh đạo đúng đắn của Đảng, nền kinh tế cũng như xã hội của Việt Nam ngày càng ổn định và phát triển, đáp ứng nhu cầu tất yếu trong quá trình xây dựng một xã hội dân chủ, công bằng, văn minh.

C. KẾT LUẬN

Trong lòng xã hội thuộc địa nửa phong kiến ở nước ta luôn tồn tại những mâu thuẫn gay gắt và cơ bản như mâu thuẫn giữa nông dân và địa chủ, giữa nhân dân Việt Nam với thực dân Pháp. Nó mang đến bức tranh đen tối ngột ngạt, bế tắc của nông thôn Việt Nam khi ở đó con người không được là chính mình, thậm chí, không còn được là con người mà trở thành một con “quỷ dữ”, bởi âm mưu thâm độc và sự chà đạp của một guồng máy thống trị tàn bạo. Căm ghét xã hội thực dân phong kiến thối nát, phê phán mãnh liệt các thế lực thống trị xã hội, trên cơ sở cảm thông, yêu thương trân trọng con người, nhất là những con người bị vùi dập, chà đạp. Do đó mâu thuẫn cơ bản và chủ yếu cấp thiết được giải quyết là mâu thuẫn dân tộc. Để giải quyết yêu cầu cấp thiết trước mắt thì Người đã đề ra “Chánh cương vắn tắt” và “Sách lược vắn tắt”, gộp thành 2 văn kiện trên là Cương lĩnh chính trị đầu tiên của Đảng. Với Cương lĩnh chính trị đúng đắn, Đảng ta đã dẫn dắt toàn dân tộc vượt qua mọi khó khăn, thử thách, thực hiện thắng lợi mục tiêu giải phóng dân tộc, giải phóng xã hội. Chính vì vậy, để đi lên thành nước XHCN ta cần phát huy việc nghiên cứu, vận dụng sáng tạo Cương lĩnh của Đảng trong từng giai đoạn cách mạng để Cương lĩnh thực sự là ngọn cờ chiến đấu của Đảng ta nhất là trong thời kỳ quá độ lên CNXH, phát triển kinh tế thị trường định hướng XHCN hiện nay ở nước ta.

Trên đây là toàn bộ nội dung của bài tiểu luận của em, trong quá trình làm bài có thể còn nhiều sai sót, kính mong thầy cô góp ý để bài tiểu luận của em được hoàn thiện hơn. Em xin chân thành cảm ơn!

TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. GT Lịch sử Đảng, Học viện Ngân hàng.
2. Các cương lĩnh của Đảng Cộng sản Việt Nam (2020), <https://dangcongsan.vn/>
3. Phạm Xuân Ngọc (2021), Giá trị của cương lĩnh chính trị đầu tiên của Đảng, <https://tinhuyluongtri.vn/>
4. Nguyễn Nam (2021), Nội dung cương lĩnh chính trị đầu tiên của Đảng, <https://luathoangphi.vn/>
5. Ngô Đức Hải (2021), Cương lĩnh chính trị đầu tiên của Đảng, <https://www.tuyengiaokontum.org.vn/Lich-su/cuong-linh-chinh-tri-dau-tien-cua-dang-3051.html>
6. PGS.TS Đào Duy Quát (2021), Sự hình thành, phát triển, hoàn thiện đường lối chiến lược cách mạng giải phóng dân tộc của Đảng thời kỳ 1930-1945, <https://dangcongsan.vn/>
7. PGS, TS Vũ Quang Vinh, ThS Phạm Văn Giềng (2016), Cương lĩnh chính trị đầu tiên của Đảng - ngọn cờ dẫn lối cho cách mạng Việt Nam, <http://lyluanchinhtri.vn/>
8. Th.S Lê Thu Huyền (2015), Từ cương lĩnh của Đảng và việc vận dụng ở nước ta trong giai đoạn hiện nay, <http://truongleduan.quangtri.gov.vn/>
9. TS.Cao Đức Thái (2015), Cương lĩnh của Đảng Cộng sản Việt Nam với con đường phát triển của dân tộc ta, <https://cand.com.vn/>